

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 2611/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 12 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về giá đất cụ thể tính tiền bồi thường quyền sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng nâng cấp, mở rộng đường Tỉnh 963B (ĐT. 963B) tại xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ và trình tự, thủ tục tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất;*

*Căn cứ Quyết định số 22/2015/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;*

*Căn cứ Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang ban hành kèm theo Quyết định số 22/2015/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang;*



Căn cứ Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2020 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Quy định Bảng giá đất giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 424/TTr-STC ngày 09 tháng 11 năm 2020.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giá đất cụ thể tính tiền bồi thường quyền sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng nâng cấp, mở rộng đường Tỉnh 963B (ĐT. 963B) tại xã Long Thạnh, huyện Giồng Riềng với giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất tương ứng như sau:

STT	Loại đất/ Vị trí	Giá đất thị trường (đồng/m <sup>2</sup> )	Hệ số điều chỉnh giá đất (lần)
<b>I.</b>	<b>Đất ở nông thôn: đường Tỉnh 963B (ĐT. 963B) đoạn từ cống Ba Thiện - Giáp ranh thị trấn Giồng Riềng</b>		
-	Vị trí 1	2.063.000	2,95
-	Vị trí 2	1.032.000	2,95
<b>II.</b>	<b>Đất nông nghiệp:</b>		
<b>1.</b>	<b>Đất trồng cây hàng năm</b>		
-	Vị trí 1		
-	Tiếp giáp mặt tiền đường trong phạm vi 90m	1.118.000	17,20
-	Không tiếp giáp mặt tiền đường trong phạm vi 90m	876.000	17,52
-	Sau mét thứ 90 đến hết vị trí 1	81.000	1,62
-	Vị trí 2	71.000	1,61
<b>2.</b>	<b>Đất trồng cây lâu năm:</b>		
-	Vị trí 1		
-	Tiếp giáp mặt tiền đường trong phạm vi 90m	1.230.000	17,20
-	Vị trí 2	81.000	1,62

Giá đất nêu trên chưa tính đến các chính sách hỗ trợ theo quy định.

**Điều 2.** Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Giồng Riềng chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan lập hồ sơ, thủ tục cần thiết và tổ chức chi trả tiền bồi thường theo đúng quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Giồng Riềng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. / *Đúc*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 của Quyết định;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Chi cục QL Đất đai & Khoáng sản;
- LĐVP, P.KT;
- Lưu: VT, hdtan (01b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Chín**

